

Bản án số: 05/2021/HS-ST

Ngày 24 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Tòng Thị Tuyết

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Huệ

Ông Giàng A Chính

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Khánh, Kiểm sát viên.

Ngày 24/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2021/HSST-QĐ ngày 23/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn D**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1993 tại tỉnh L. Trú tại: Bản Lùng T, xã San Th, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá(học vấn): 08/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lò Văn V, sinh năm 1970; Con bà: Dì Thị M, sinh năm 1969; Có vợ là Lý Thị H, sinh năm 1997 và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ ba; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/6/2021 đến ngày 03/7/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. *Có mặt tại phiên tòa.*

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Lò Văn L, sinh năm 1990; Trú tại: Bản Lùng T, xã San Th, thành phố L, tỉnh L. *Có mặt tại phiên tòa.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hồi 21 giờ 00 phút, ngày 24/6/2021 Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy - Công an thành phố L phối hợp với đội tuần tra số 1 – Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh L đang làm nhiệm vụ tại Km37+800, quốc lộ 4D thuộc Bản Mới, xã San Th, thành phố L, tỉnh L thì phát hiện Lò Văn D có biểu hiện nghi vấn phạm tội nên yêu cầu dừng lại kiểm tra.

Khi thấy cơ quan điều tra, Lò Văn D đã thả 01 gói từ trong lòng bàn tay xuống đất, sau khi được cơ quan điều tra vận động D đã tự giác nhặt 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng mở ra bên trong có 03 gói chất bột màu trắng (trong đó có 02 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu xanh trắng, 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu hồng trắng). Theo D khai 03 gói chất bột màu trắng đều là heroine của D.

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn D khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 24/6/2021 Lò Văn D một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS 33R3-9046 là xe mô tô của anh Lò Văn Liêm đi từ thành phố L xuống huyện Tam Đường, tỉnh L mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi đến khu vực ngã ba liên ngành thuộc xã Sơn Bình, huyện Tam Đường, tỉnh L D gặp một người đàn ông dân tộc giáy (D không biết họ tên, địa chỉ) đang đứng bên lề đường nên dừng xe lại hỏi mua ma túy thì người đàn ông đó bán cho D 04 gói ma túy với giá 400.000đồng. Sau khi mua được ma túy D lấy một mảnh giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng của bao thuốc lá hiệu Thăng Long ở trong túi quần đang mặc ra gói 04 gói ma túy lại rồi cầm trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô quay về thành phố L. Trên đường đi D đã sử dụng 01 gói. 03 gói còn lại D tiếp tục cầm trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe về thành phố L. Khoảng 21 giờ cùng ngày khi đến Km 37 + 800, quốc lộ 4D thuộc Bản Mới, xã San Th, thành phố L, tỉnh L thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 03 gói chất bột màu trắng (trong đó có 02 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu xanh trắng, 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu hồng trắng) và 01 chiếc xe máy HONDA WAVE ALPHA, màu sơn đen, BKS: 33R3-9046, số khung RL 1 WCHMUM7B060532, số máy VLF1P50FMH180060532.

*Các vấn đề khác của vụ án:*

Kết luận giám định số 31/KLGD ngày 25/6/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn D trong quá trình bắt quả tang ngày 24/6/2021 có tổng khối lượng là 0,12 gam.

Kết luận giám định số 571/GĐ-KTHS ngày 29/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: 03 (ba) Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1, M2, M3) gửi giám định là ma túy, loại Heroine (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số: 46/CT-VKSTP ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Lò Văn D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 14 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ trước đó. Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, **khoản 3**

**Điều 106** của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ một gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an thành phố L, (Theo hồ sơ bên trong có 02 mảnh giấy màu xanh trắng, 01 mảnh giấy màu hồng trắng, 01 mảnh màu vàng trắng, 01 vỏ phong bì); Trả cho anh Lò Văn Liêm 01 chiếc xe máy HONDA WAVE ALPHA, màu sơn đen, BKS: 33R3-9046, số khung RL 1 WCHMUM7B060532, số máy VLF1P50FMH180060532.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Lò Văn Liêm trình bày: chiếc xe máy HONDA WAVE ALPHA, BKS: 33R3-9046 là xe của anh mua lại và sử dụng từ năm 2020 với giá 1.500.000 đồng. Ngày 24/6/2021, anh có để xe ở nhà bố mẹ đẻ, việc Lò Văn D lấy xe đi anh không biết. Anh đề nghị được trả lại chiếc xe trên để gia đình có phương tiện đi lại. Ngoài ra anh không có đề nghị gì khác.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, các Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định ... được xem xét và thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 21 giờ 00 phút, ngày 24/6/2021, tại Km37+800, quốc lộ 4D thuộc Bản Mới, xã San Th, thành phố L, tỉnh L, Lò Văn D đang tàng trữ 0,12 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Lò Văn D là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Lò Văn D có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cai nghiện, rèn dũa, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,12 gam heroin Cơ quan điều tra đã trích đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với một gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an thành phố L (Theo hồ sơ bên trong có 02 mảnh giấy màu xanh trắng, 01 mảnh giấy màu hồng trắng, 01 mảnh màu vàng trắng, 01 vỏ phong bì) là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe máy HONDA WAVE ALPHA, màu sơn đen, BKS: 33R3-9046, số khung RL 1 WCHMUM7B060532, số máy VLF1P50FMH180060532 là tài sản của anh Lò Văn Liêm (anh trai của Lò Văn D). Việc D sử dụng xe vào việc phạm tội, anh Liêm không biết nên không đồng phạm với D và cần trả lại xe cho anh Lò Văn Liêm theo quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, theo lời khai của Lò Văn D, nguồn gốc 0,12 gam Heroine của bị cáo bị thu giữ là do mua một người đàn ông dân tộc giáy (D không biết họ tên, địa chỉ) tại khu vực ngã ba liên ngành thuộc xã Sơn Bình, huyện Tam Đường, tỉnh L. Kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[6] Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

**1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lò Văn D **14 (mười bốn)** tháng tù, được trừ thời hạn bị cáo bị tạm giữ là 09 (*chín*) ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 13 (*mười ba*) tháng 21 (*hai mươi một*) ngày tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

**3. Về vật chứng:**

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an tỉnh L. Theo hồ sơ bên trong có 02 mảnh giấy màu xanh trắng, 01 mảnh giấy màu hồng trắng, 01 mảnh màu vàng trắng, 01 vỏ phong bì);

Trả lại cho anh Lò Văn Liêm một chiếc xe máy HONDA WAVE ALPHA, màu sơn đen, BKS: 33R3-9046, số khung RL 1 WCHMUM7B060532, số máy VLF1P50FMH180060532.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2021 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L*).

**4. Về án phí:** Bị cáo Lò Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Người có QL& NVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Tòng Thị Tuyết**

